

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: **17**/2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 30 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ

sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ~~1441~~ /TTr-STNMT ngày ~~13~~ / 5 /2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ~~13~~ tháng 6 năm 2018 và thay thế Quyết định số 37 /2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị có liên quan trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpá Thuyên

QUY CHẾ

Phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức, thời gian phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và quy định thời gian thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Quy chế này không điều chỉnh đối với trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (bao gồm cả 17 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai).

2. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Cục Thuế tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Cơ quan quản lý các lĩnh vực: Nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chi Cục thuế cấp huyện.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc và hình thức phối hợp giữa các cơ quan

1. Việc phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai và tài sản gắn liền với đất phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức hoạt động của từng cơ quan, đơn vị và trách nhiệm, quyền hạn của công chức, viên chức.

b) Bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch;

c) Xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức; nội dung, thời hạn, cách thức thực hiện; chế độ thông tin, báo cáo;

d) Đối với hồ sơ phải kiểm tra, xác minh thực địa của nhiều cơ quan, đơn vị mà có sự tham gia của người sử dụng đất, thì cơ quan, đơn vị chủ trì kiểm tra, xác minh thực địa đầu tiên có trách nhiệm đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan cùng thực hiện để đảm bảo nguyên tắc mỗi hồ sơ chỉ kiểm tra, xác minh thực địa một lần.

đ) Việc chậm trễ tại cơ quan nào thì thủ trưởng cơ quan đó có trách nhiệm chỉ đạo xử lý, không để ảnh hưởng tiến độ thực hiện thủ tục hành chính và chịu trách nhiệm theo quy định về việc để chậm trễ.

Trường hợp để hồ sơ quá hạn giải quyết thì cơ quan làm quá hạn giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức phải có văn bản gửi Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chủ trì giải quyết thủ tục hành chính và văn bản xin lỗi cá nhân, tổ chức của cơ quan, ghi rõ lý do quá hạn và thời hạn trả kết quả; xử lý trách nhiệm của cơ quan, cá nhân làm quá hạn giải quyết hồ sơ theo quy định tại Điều 15 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

2. Hình thức phối hợp giữa các cơ quan

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các hình thức phối hợp sau đây: Phát hành văn bản, gửi hồ sơ, tổ chức họp lấy ý kiến.

Điều 4. Thời gian thực hiện của các cơ quan

Thời gian thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan được quy định cụ thể trong Chương II, Chương III Quy chế này. Riêng Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện theo thời gian còn lại của từng thủ tục hành chính cụ thể theo công bố của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

MỤC I

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CHO TỔ CHỨC.

Điều 5. Phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Trong quá trình kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có sự thay đổi nhiều so với giấy tờ theo quy định thuộc chức năng cơ quan nào thì Văn phòng Đăng ký đất đai gửi phiếu lấy ý kiến đến cơ quan liên quan theo quy định.

2. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phiếu lấy ý kiến của Văn phòng Đăng ký đất đai thì cơ quan liên quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Văn phòng Đăng ký đất đai.

Điều 6. Phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai với cơ quan thuế

1. Trong quá trình thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nếu phải xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các loại thuế có liên quan đến đất đai, tài sản và lệ phí trước bạ (sau đây gọi là nghĩa vụ tài chính) thì Văn phòng Đăng ký Đất đai ghi đầy đủ các chỉ tiêu vào Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất và gửi Phiếu chuyển thông tin địa chính và hồ sơ liên quan theo quy định đến cơ quan thuế. Trong thời gian 03 ngày làm việc cơ quan Thuế có trách nhiệm thực hiện xác định và gửi thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định. Trường hợp phát hiện hồ sơ có sai sót hoặc thiếu căn cứ để xác định nghĩa vụ tài chính thì cơ quan thuế đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai xác định hoặc bổ sung thông tin; thời gian chờ bổ sung thông tin được tính vào quỹ thời gian của cơ quan nào thực hiện không đúng quy định.

2. Định kỳ hàng tháng, Văn phòng Đăng ký đất đai và cơ quan thuế phải thực hiện việc kiểm tra, đối chiếu số hồ sơ về nghĩa vụ tài chính đã giao, đã nhận để phát hiện các trường hợp còn tồn đọng. Trong số hồ sơ còn tồn đọng chưa giải quyết thì hai cơ quan phối hợp với nhau để làm rõ nguyên nhân tồn đọng, chậm trễ của từng hồ sơ và đề ra phương án xử lý.

MỤC II

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

Điều 7. Phối hợp trong công tác đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân; Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với diện tích đất tăng thêm so với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất được quy định tại Khoản 20, Điều 2, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ

1. Phối hợp giữa văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ do Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển đến, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện: Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn và gửi hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai (không tính thời gian niêm yết).

b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cử cán bộ tham gia kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản trên đất theo đề nghị của Văn phòng đăng ký đất đai; chuẩn bị tài liệu, hồ sơ liên quan đang quản lý ở cấp xã phục vụ cho việc xác định việc sử dụng đất, tài sản trên đất.

c) Định kỳ hàng tháng, Văn phòng đăng ký đất đai và Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện việc kiểm tra, đối chiếu số hồ sơ để phát hiện các trường hợp còn tồn đọng. Trong số hồ sơ còn tồn đọng chưa giải quyết thì hai cơ quan phối hợp với nhau để làm rõ nguyên nhân tồn đọng, chậm trễ của từng hồ sơ và đề ra phương án xử lý.

d) Đối với các xã thuộc khu vực II, III theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 thì thời gian thực hiện được tăng thêm không

quá 05 ngày làm việc.

2. Phối hợp giữa văn phòng đăng ký đất đai với cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, cơ quan quản lý nông nghiệp cấp huyện

a) Trong quá trình kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, trường hợp cần phải lấy ý kiến của cơ quan quản lý chuyên ngành theo quy định thì Văn phòng Đăng ký đất đai gửi phiếu lấy ý kiến đến cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện hoặc mời cùng phối hợp để kiểm tra hiện trạng tài sản theo quy định.

b) Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận phiếu lấy ý kiến thì cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Văn phòng Đăng ký đất đai.

c) Cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, cơ quan quản lý nông nghiệp cấp huyện có trách nhiệm cử cán bộ tham gia kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản trên đất theo đề nghị của Văn phòng đăng ký đất đai.

3. Phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai với Chi cục Thuế

a) Trong quá trình thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cần phải xác định nghĩa vụ tài chính thì Văn phòng Đăng ký đất đai gửi Phiếu chuyển thông tin địa chính và hồ sơ kèm theo đến Chi cục Thuế. Trong thời gian 03 ngày làm việc Chi cục Thuế có trách nhiệm thực hiện xác định và gửi thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định. Trường hợp phát hiện hồ sơ có sai sót hoặc thiếu căn cứ để xác định nghĩa vụ tài chính thì cơ quan thuế đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai xác định hoặc bổ sung thông tin; thời gian chờ bổ sung thông tin được tính vào quỹ thời gian của cơ quan nào thực hiện không đúng quy định.

b) Định kỳ hàng tháng, Văn phòng Đăng ký Đất đai và Chi cục Thuế phải thực hiện việc kiểm tra, đối chiếu số hồ sơ về nghĩa vụ tài chính đã giao với số “Thông báo nộp tiền” đã nhận để phát hiện các trường hợp còn tồn đọng. Trong số hồ sơ còn tồn đọng chưa giải quyết thì hai cơ quan phối hợp với nhau để làm rõ nguyên nhân tồn đọng, chậm trễ của từng hồ sơ và đề ra phương án xử lý.

4. Phối hợp giữa văn phòng đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ do Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển đến thì Phòng Tài nguyên và Môi

trường chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo thẩm quyền.

b) Khi cần thiết Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan cử cán bộ tham gia kiểm tra, xác minh hiện trạng sử dụng đất;

c) Phòng Tài nguyên và Môi trường cử cán bộ tham gia kiểm tra hiện trạng sử dụng đất theo đề nghị của Văn phòng Đăng ký đất đai (nếu có).

d) Sau khi nhận hồ sơ giải quyết từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, ngay trong ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường phải chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai.

đ) Định kỳ hàng tháng, Văn phòng Đăng ký đất đai và Phòng Tài nguyên và Môi trường phải thực hiện việc kiểm tra, đối chiếu số hồ sơ để phát hiện các trường hợp còn tồn đọng. Trong số hồ sơ còn tồn đọng chưa giải quyết thì hai cơ quan phối hợp với nhau để làm rõ nguyên nhân tồn đọng, chậm trễ của từng hồ sơ và đề ra phương án xử lý.

Điều 8. Phối hợp trong đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp bổ sung tài sản gắn liền với đất

1. Phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ do Văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã phải kiểm tra, xác nhận đơn và chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai.

b) Đối với các xã thuộc khu vực II, III theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 05 ngày làm việc.

2. Phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường

a) Đối với các loại hồ sơ đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp bổ sung tài sản gắn liền với đất mà phải phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thì Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ, lập trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính (nếu có) và chuyển cho Phòng Tài nguyên và Môi trường.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ, xác

minh hiện trạng (nếu cần thiết) hoặc thẩm định nhu cầu sử dụng đất, trình hồ sơ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; ký Hợp đồng thuê đất (nếu có), thời gian thực hiện cụ thể như sau:

b1) Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định: không quá 02 ngày làm việc;

b2) Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm: không quá 04 ngày làm việc;

b3) Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất: không quá 05 ngày làm việc;

b4) Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế (không thuộc các khu chức năng của khu kinh tế): không quá 02 ngày làm việc;

b5) Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp: không quá 02 ngày làm việc;

b6) Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân: không quá 08 ngày làm việc.

b7) Trường hợp không đủ điều kiện cho gia hạn sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo cho người sử dụng đất và lập thủ tục thu hồi đất hoặc trả hồ sơ theo quy định hiện hành.

b8) Sau khi tiếp nhận hồ sơ đã giải quyết từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong thời hạn 01 ngày làm việc phải chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai.

3. Phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai và cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, cơ quan quản lý nông nghiệp

a) Trường hợp phải lấy ý kiến cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, cơ quan quản lý nông nghiệp thì Văn phòng Đăng ký đất đai gửi văn bản đến các cơ quan liên quan để lấy ý kiến theo quy định.

b) Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận phiếu lấy ý kiến của Văn phòng đăng ký đất đai thì cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Văn phòng Đăng ký đất đai. Riêng trường hợp bổ sung tài sản gắn liền với đất thời gian thực hiện là không quá 04 ngày làm việc.

CHƯƠNG III

THỜI GIAN THỰC HIỆN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRONG CÔNG TÁC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Điều 9. Thời gian thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Đối với trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nếu có biến động đất đai mà phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thì trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ và hợp lệ từ Văn phòng đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Sau khi nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong thời hạn 01 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường thì trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ từ Văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến, Sở Tài nguyên và Môi trường ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và chuyển cho Văn phòng đăng ký đất đai.

Điều 10. Thời gian thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ từ Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc các Quyết định (văn bản) theo quy định và chuyển trả hồ sơ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh Quy chế cho phù hợp./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Kpá Thuyên